

Số: 136/2021/QĐST- HNGĐ

K, ngày 28 tháng 04 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 140/2021/TLST/HNGĐ ngày 16 tháng 04 năm 2021, giữa:

**Nguyên đơn: Chị Trần Thị Kim X, sinh năm 1982**

Trú tại: Thôn 3, xã B, huyện K, Tp. Hà Nội.

**Bị đơn: Anh Nguyễn Văn M, sinh năm 1982**

Trú tại: Thôn 5, xã Q, huyện K, Tp. Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;  
Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;  
Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 04 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 04 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị Kim X và anh Nguyễn Văn M.**

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về con chung: Chị X và anh M có 02 con chung là cháu Nguyễn Phúc V, sinh ngày 16/8/2005 và cháu Nguyễn Anh N, sinh ngày 22/7/2009. Khi ly hôn, anh M trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cả hai con. Chị X tự nguyện cấp dưỡng nuôi con cho anh M mỗi tháng 2.000.000 đồng (mỗi con 1.000.000 đồng/tháng) kể từ tháng 5/2021 đến khi các con đủ 18 tuổi hoặc khi có yêu cầu thay đổi khác.

Chị X có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản: Hai bên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị X tự nguyện chịu cả 150.000 đồng án phí HNGĐ – ST và phải chịu án phí cấp dưỡng 150.000 đồng. Số tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm

chị X đã nộp 300.000 đồng theo biên lai AA/2010/00072546 ngày 16/4/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện K được trừ vào án phí ly hôn sơ thẩm và án phí cấp dưỡng .

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- VKS huyện K;
- Chi Cục THA huyện K;
- UBND Xã Q, K, Hà Nội.
- Lưu hồ sơ.

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K**  
**Thẩm phán**

**Vũ Quang Long**